

Số: 483/2024/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 31 tháng 10 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 470/2024/TLST-HNGĐ ngày 18/10/2024 giữa:

**Nguyên đơn: chị Lê Thị T, sinh năm 1979**

Căn cước công dân số: 038179000287 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 21/07/2022

HKTT: SN410, CT15 Khu đô thị T, huyện T, Hà Nội

Chỗ ở: B1615 Chung cư Bộ C, số B N, quận T, Hà Nội

**Bị đơn: anh Trương Minh Đ, sinh năm 1972**

Căn cước công dân số: 038072000156 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 19/04/2022

HKTT: SN410, CT15 Khu đô thị T, huyện T, Hà Nội

Chỗ ở: Xóm Mới, thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/10/2024.

### XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/10/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Thị T và anh Trương Minh Đ**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* Về con chung: chị Lê Thị T và anh Trương Minh Đ có 02 con chung là Trương Đức H, sinh ngày 24/12/2004 và Trương Gia L, sinh ngày 06/03/2011. Sau ly hôn, chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trương Gia L. Anh Trương Minh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi các đương sự có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Cháu Trương Đức H đã trưởng thành, trên 18 tuổi nên Tòa án không xem xét.

\* Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: chị Lê Thị T và anh Trương Minh Đ không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

\* Về án phí: chị Lê Thị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số 56310 ngày 18/10/2024. Trả lại chị Lê Thị T 150.000 đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

### **THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- UBND xã Q, huyện Y, tỉnh Thanh Hóa (Số 70/2003)
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Mạnh Hải**